TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2026/HS-ST
Ngày: 11/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đỗ Thanh Hiền,

- Ông Nguyễn Văn Trầm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thúy Quỳnh- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng N. Tên gọi khác: Lâm Già/Lâm A. Giới tính: Nam.

- Sinh ngày: 01/01/1980, tại tỉnh Đồng Tháp.

- Nơi thường trú: ấp L, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

- CCCD số: 082080007698 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/12/2022.

- Nghề nghiệp: làm vườn.

- Trình độ học vấn: lớp 6/12.

Cha tên Phạm Văn L (đã chết) và mẹ tên Nguyễn Thị Đ (đã chết).

- Bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

- Vợ: Lê Thị Kim O, sinh năm 1982, nơi thường trú: ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp (đang sống ly thân).

- Bị cáo có 1 người con sinh năm 2003.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: 01 lần. Năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 92/QĐ-TA ngày 12/7/2024, thời hạn 12 tháng, chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Công an tỉnh Đ), chấp hành xong ngày 17/8/2025.

Có mặt bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng N là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, thời gian quản lý từ ngày 20/8/2025 đến ngày 20/8/2027.

Do muốn sử dụng ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 18/10/2025 N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi đến khu vực cầu R thuộc ấp D, xã L, tỉnh Đồng Tháp mua ma túy của người không rõ họ tên với số tiền 200.000đồng. Sau khi có ma túy, N cất giấu trong người đi về nhà, trên đường về đến khu vực đường vắng thuộc ấp D, xã L thì dừng lại, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong cốp xe ra, bỏ ma túy vào sử dụng hết. Sau đó N ném bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi về nhà ở ấp L, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/10/2025 do nghi vấn N sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã C triệu tập Nguyễn Hoàng N làm việc và kiểm tra nhanh thì N dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 2059/KL-KTHS ngày 30/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "Tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hoàng N".

* Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho xã hội, cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hoàng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Hoàng N là người nghiện ma tuý, đã bị Toà án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12tháng, theo Quyết định số 92/QĐ-TA, ngày 12/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp). Sau khi chấp hành xong, Nguyễn Hoàng N đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Đồng Tháp theo Quyết định số 768/QĐ-UBND, ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Đồng Tháp (trước là xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang), với thời hạn là 02 năm kể từ ngày 20/8/2025. Đến ngày 23/10/2025 Nguyễn Hoàng N đã sử dụng ma tuý, loại Methamphetamin, hình thức hút, địa điểm sử dụng ma tuý tại địa phận ấp D, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định số 2059/KL-KTHS, ngày 30/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, các bản tự khai của bị cáo; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

[4] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/10/2025 Công an xã C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện Nguyễn Hoàng N có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi của Nguyễn Hoàng N đã phạm vào tội: Sử dụng trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự). Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng N là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma tuý khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm thể hiện xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án.

[6] Xét đề nghị truy tố của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 (**hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam là ngày 05/11/2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ban hành

ngày 30/12/2016. Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Tháp;
- CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực 3 – Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam Mỹ Tho – CA tỉnh Đồng Tháp
- Bị cáo,
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên